

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch - P.6 - Tp.Đà Lạt - Lâm Đồng  
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 117 / 2022  
Mã số mẫu: N.22.172



VILAS 516

Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH  
Địa chỉ: 524 Hùng Vương - TT. Di Linh - Di Linh - Lâm Đồng.  
Ngày lấy mẫu: 11 / 5 / 2022  
Địa điểm lấy mẫu: 120 thôn 2A Đình Trang Hòa - Di Linh  
Tên mẫu: Nước máy  
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.  
Thời gian phân tích: Từ ngày 11 / 5 / 2022 đến ngày 19 / 5 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1 :2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli gia đình <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,39
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,25
6	Độ màu <sup>(**)</sup>	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	0,60
7	Độ đục <sup>(**)</sup>	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH LOD = 0.3
8	Hàm lượng kim loại Asen <sup>(**)</sup>	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;  
- LOD: Giới hạn phát hiện;

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH  
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 20 tháng 5 năm 2022

GIÁM ĐỐC  
KÌ GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Trọng

1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (\*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*).
4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng  
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanma@tpcsmh.com.vn

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 47 / 2022  
Mã số mẫu: N.22.171



Tên đơn vị gửi mẫu: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH  
Địa chỉ: 524 Hùng Vương – TT.Di Linh – Di Linh – Lâm Đồng.  
Ngày lấy mẫu: 11 / 5 / 2022  
Địa điểm lấy mẫu: 45 thôn 5 Hòa Ninh - Di Linh  
Tên mẫu: Nước máy  
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.  
Thời gian phân tích: Từ ngày 11 / 5 / 2022 đến ngày 19 / 5 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 – 1 :2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giả định <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,39
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,31
6	Độ màu <sup>(**)</sup>	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017).	CU(Pt-Co)	15	0,70
7	Độ đục <sup>(**)</sup>	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH LOD = 0.3
8	Hàm lượng kim loại Asen <sup>(**)</sup>	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;  
- LOD: Giới hạn phát hiện;

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHIẾN ĐOÀN HÌNH ẢNH  
THÂM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 20 tháng 5 năm 2022

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Trọng

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao mọi phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (\*), thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*).
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch - P.6 - Tp.Đà Lạt - Lâm Đồng

☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp@comail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: *M7* / 2022

Mã số mẫu: N.22.170



Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH**  
Địa chỉ: 524 Hùng Vương - TT.Di Linh - Di Linh - Lâm Đồng.  
Ngày lấy mẫu: 11 / 5 / 2022  
Địa điểm lấy mẫu: Trạm cấp nước Hòa Ninh - Di Linh  
Tên mẫu: Nước máy  
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.  
Thời gian phân tích: Từ ngày 11 / 5 / 2022 đến ngày 19 / 5 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1 :2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số <i>E.coli</i> giả định <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,37
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,45
6	Độ màu <sup>(**)</sup>	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017).	CU(Pt-Co)	15	KPH LOD = 0.2
7	Độ đục <sup>(**)</sup>	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH LOD = 0,3
8	Hàm lượng kim loại Asen <sup>(**)</sup>	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

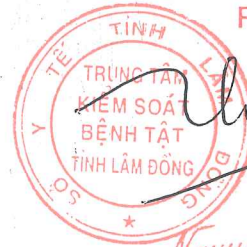
Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;  
- LOD: Giới hạn phát hiện.

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHIẾN ĐOÁN HÌNH ẢNH  
THẨM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 20 tháng 5 năm 2022

GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Duy Trọng*

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận VILAS đánh dấu (\*): thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*)
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch – P.6 – Tp.Đà Lạt – Lâm Đồng  
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp@lmdt.com



PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: *M7* / 2022  
Mã số mẫu: N:22.167

Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH**  
Địa chỉ: 524 Hùng Vương – TT.Di Linh – Di Linh – Lâm Đồng.  
Ngày lấy mẫu: 11 / 5 / 2022  
Địa điểm lấy mẫu: Đai 500 đường Nguyễn Huệ - Di Linh  
Tên mẫu: Nước máy  
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.  
Thời gian phân tích: Từ ngày 11 / 5 / 2022 đến ngày 19 / 5 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 – 1 :2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số <i>E.coli</i> giả định <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 – 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,28
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,40
6	Độ màu <sup>(**)</sup>	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	KPH LOD = 0.2
7	Độ đục <sup>(**)</sup>	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH LOD = 0.3
8	Hàm lượng kim loại Asen <sup>(**)</sup>	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0.001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;  
- LOD: Giới hạn phát hiện.

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH  
THĂM ĐO CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 20 tháng 5 năm 2022

GIÁM ĐỐC  
K.T. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao mỗi phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (\*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*).
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch - P.6 - Tp.Đà Lạt - Lâm Đồng  
☎: 02633816865, Fax: 02633827512, email: nhanmaudp@gmail.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 117 / 2022  
Mã số mẫu: N.22.169



Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH**  
Địa chỉ: 524 Hùng Vương – TT.Di Linh – Di Linh – Lâm Đồng.  
Ngày lấy mẫu: 11 / 5 / 2022  
Địa điểm lấy mẫu: 1384 Hùng Vương - Di Linh  
Tên mẫu: Nước máy  
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không cố định acid.  
Thời gian phân tích: Từ ngày 11 / 5 / 2022 đến ngày 19 / 5 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1 :2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli giá định <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,50
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,30
6	Độ màu <sup>(**)</sup>	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	KPH LOD = 0.2
7	Độ đục <sup>(**)</sup>	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH LOD = 0.3
8	Hàm lượng kim loại Asen <sup>(**)</sup>	HD.TN.019(SME WW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;  
- LOD: Giới hạn phát hiện.

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH  
THẨM ĐO CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 20 tháng 5 năm 2022

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



1. Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm
2. Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
3. Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đánh dấu (\*) thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*).
4. Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.

SỞ Y TẾ LÂM ĐỒNG  
TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT

54 Phạm Ngọc Thạch - P.6 - Tp.Đà Lạt - Lâm Đồng

☎: 02633816865. Fax: 02633827512, email: nhanmau@pc.com

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Số: 117 / 2022

Mã số mẫu: N.22.168



Tên đơn vị gửi mẫu: **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VÀ XÂY DỰNG DI LINH**  
Địa chỉ: 524 Hùng Vương - TT.Di Linh - Di Linh - Lâm Đồng.  
Ngày lấy mẫu: 11 / 5 / 2022  
Địa điểm lấy mẫu: 07 Hai Bà Trưng - Di Linh  
Tên mẫu: Nước máy  
Tình trạng mẫu: Mẫu đựng trong can nhựa và chai vô trùng, nguyên vẹn không có định acid.  
Thời gian phân tích: Từ ngày 11 / 5 / 2022 đến ngày 19 / 5 / 2022.

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

Stt	Chỉ tiêu thử nghiệm	Phương pháp thử nghiệm	Đơn vị tính	Giới hạn tối đa	Kết quả
1	Tổng số Coliform <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1 :2019	CFU/250mL	< 3	KPH
2	Tổng số E.coli gia đình <sup>(*)</sup>	TCVN 6187 - 1:2019	CFU/250mL	< 1	KPH
3	Độ pH	TCVN 6492:2011	/	6,0-8,5	8,50
4	Mùi vị	Cảm quan	/	Không mùi, vị	Không mùi, vị
5	Hàm lượng Clo dư	Đo bằng máy Hanna HI 96701	mg/L	0,2-1,0	0,28
6	Độ màu <sup>(**)</sup>	HD.TN.110(Ref.SME WW 2120C: 2017)	CU(Pt-Co)	15	KPH LOD = 0.2
7	Độ đục <sup>(**)</sup>	HD.TN.099(Ref.SME WW 2130B: 2017)	NTU	2	KPH LOD = 0.3
8	Hàm lượng kim loại Asen <sup>(**)</sup>	HD.TN.019(SMEWW 3125: 2017(ICP/MS))	mg/L	0,01	KPH LOD = 0,001

Nhận xét:

Mẫu nước trên có các chỉ tiêu thử nghiệm không vượt giới hạn cho phép theo Mức độ A QCVN 01-1 : 2018 / BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt.

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện;  
- LOD: Giới hạn phát hiện;

KHOA XÉT NGHIỆM  
CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH  
THÂM ĐÒ CHỨC NĂNG

Phạm Thị Thanh Thương

Ngày 20 tháng 5 năm 2022

GIÁM ĐỐC. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Duy Trọng

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử nghiệm.
- Không được trích sao môi phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh Lâm Đồng
- Các chỉ tiêu được công nhận Vilas đính dấu (\*); thực hiện bởi nhà thầu phụ đánh dấu (\*\*)
- Tên mẫu và tên đơn vị gửi mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng.